

**ĐIỂM NÀY CÓ G? SAI SÓT TH? LIÊN HỆ MAIL:nhatphong0207@yahoo.com  
PHẢN ÁNH GHI R? C Ụ THỂ HOẶC TRỰC TIẾP ĐẾN PH?NG ĐÀO TẠO GIẢI  
QUYẾT**

|                                  |                      |                                              |                |
|----------------------------------|----------------------|----------------------------------------------|----------------|
| <b>BỘ GIÁO DỤC &amp; ĐÀO TẠO</b> |                      | <b>ĐIỂM KẾT QUẢ HỌC TẬP KHOẢ T17XDC</b>      |                |
| <b>TRƯỜNG ĐẠI HỌC DUY TÂN</b>    | <b>TÊN MÔN HỌC:</b>  | <b>ĐỒ ÁN KẾT CẤU BÊ TÔNG CỐT THÉP HỌC KỲ</b> | <b>3</b>       |
|                                  | <b>M? MÔN H ỌC :</b> | <b>CIE-377</b>                               | <b>TÍN CHỈ</b> |
|                                  |                      |                                              | <b>1</b>       |
| Ngày thi:                        | 05/05/2013           |                                              | <b>LẦN THI</b> |
|                                  |                      |                                              | <b>2</b>       |

| STT | MSV       | Họ và tên    |       | Lớp    | ĐIỂM QUÁ TR?NH HỌC TẬP (%) |   |     |   |   |   |   |   | ĐIỂM TỔNG KẾT |     | Ghi chú       |     |
|-----|-----------|--------------|-------|--------|----------------------------|---|-----|---|---|---|---|---|---------------|-----|---------------|-----|
|     |           |              |       |        | A                          | P | Q   | H | L | M | I | G | F             | SỐ  |               | CHỮ |
|     |           |              |       |        | 15                         |   | 30  |   |   |   |   |   |               | 55  |               | 100 |
| 1   | 152220345 | TRƯƠNG CÔNG  | ĐUỜNG | T17XDC | 0                          |   | 0   |   |   |   |   |   | LP            | 0.0 | Khăng         |     |
| 2   | 168222095 | LÊ QUANG     | LONG  | T17XDC | 6.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4             | 4.7 | Bầu pháp Baý  |     |
| 3   | 178222998 | ĐẶNG QUÝ     | B?NH  | T17XDC | 7                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4             | 5.1 | Nằm pháp Mắu  |     |
| 4   | 178223000 | MAI QU?      | ĐỊNH  | T17XDC | 7                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4.5           | 5.3 | Nằm pháp Ba   |     |
| 5   | 178223001 | ĐẶNG HỮU     | ĐÔNG  | T17XDC | 7.5                        |   | 6.5 |   |   |   |   |   | 6             | 6.4 | Sầu pháp Bắu  |     |
| 6   | 178223004 | L? XUÂN      | HIẾU  | T17XDC | 6.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4.5           | 5.0 | Nằm           |     |
| 7   | 178223007 | V? H ỪNG     | HÔNG  | T17XDC | 5.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4             | 4.5 | Bầu pháp Nằm  |     |
| 8   | 178223009 | HUỲNH NGỌC   | HÙNG  | T17XDC | 6.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4             | 4.7 | Bầu pháp Baý  |     |
| 9   | 178223010 | NGUYỄN HỮU   | KHOA  | T17XDC | 6                          |   | 5   |   |   |   |   |   | 4             | 4.6 | Bầu pháp Sầu  |     |
| 10  | 178223015 | ĐỖ PHÚ       | THANH | T17XDC | 9                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4.5           | 5.6 | Nằm pháp Sầu  |     |
| 11  | 178223016 | TRƯƠNG VĂN   | THỊNH | T17XDC | 7                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4             | 5.1 | Nằm pháp Mắu  |     |
| 12  | 178223019 | ĐẶNG HỮU     | TRUNG | T17XDC | 7                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4.5           | 5.3 | Nằm pháp Ba   |     |
| 13  | 178223020 | NGUYỄN THÀNH | TRUNG | T17XDC | 0                          |   | 0   |   |   |   |   |   | LP            | 0.0 | Khăng         |     |
| 14  | 178223023 | V?           | TRUNG | T17XDC | 7.5                        |   | 6   |   |   |   |   |   | 4             | 5.1 | Nằm pháp Mắu  |     |
| 15  | 178223024 | V? NG ỌC     | TRUNG | T17XDC | 6                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4.5           | 5.2 | Nằm pháp Hai  |     |
| 16  | 178223025 | LƯƠNG ANH    | TUẤN  | T17XDC | 9                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 4             | 5.4 | Nằm pháp Bắu  |     |
| 17  | 178223026 | TRẦN CÔNG    | TUẤN  | T17XDC | 9                          |   | 6   |   |   |   |   |   | 5             | 5.9 | Nằm pháp Chên |     |
| 18  | 178223027 | HOÀNG        | TÙNG  | T17XDC | 6.5                        |   | 6   |   |   |   |   |   | 6             | 6.1 | Sầu pháp Mắu  |     |
| 1   | 0305      | ĐẶNG XUÂN    | THÁI  | K11XD  | 5                          |   | 5   |   |   |   |   |   | LP            | 0.0 | Khăng         |     |
| 2   | 1349      | LÊ HOÀNG     | LONG  | K14XDC | 5.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4.5           | 4.8 | Bầu pháp Tầm  |     |
| 3   | 0374      | HÀ PHƯỚC     | ĐÔI   | T15XDC | 5.5                        |   | 5   |   |   |   |   |   | 4             | 4.5 | Bầu pháp Nằm  |     |

## BẢNG THỐNG KÊ SỐ LIỆU

| STT                | NỘI DUNG THỐNG KÊ | SL        | TỶ LỆ       | GHI CHÚ |
|--------------------|-------------------|-----------|-------------|---------|
| 1                  | Số sinh viên đạt  | 18        | 86%         |         |
| 2                  | Số sinh viên nợ   | 3         | 14%         |         |
| <b>TỔNG CỘNG :</b> |                   | <b>21</b> | <b>100%</b> |         |

## LẬP BẢNG

**KIỂM TRA**  
(*k?* và *ghi r? họ tên*)

**L?NH ĐẠO KHOA**  
(*k? và ghi r? ho tên*)

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 05 năm 2013

**Nguyễn Kim Đức**

**Trương Văn Tâm**

**ThS. Nguyễn Quốc Lâm**

**ThS. Nguyễn Hữu Phú**